

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ KON TUM
TỈNH KON TUM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 31/2021/DS-ST

Ngày: 20/7/2021

V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ KON TUM, TỈNH KON TUM**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Thúy

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Y BLư và ông A BRưk.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Hữu Công - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum tham gia phiên tòa: Ông Trần Bá Tài - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 7 năm 2021, tại Phòng xét xử Tòa án nhân dân thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 42/2021/TLST-DS ngày 10 tháng 3 năm 2021 về “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 45/2021/QĐXXST-DS ngày 11 tháng 6 năm 2021 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng (NH)

Địa chỉ: phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Dương Quyết Th - Tổng giám đốc NH.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Văn Ch - Phó Giám đốc NH Chi nhánh tỉnh Kon Tum. (Quyết định số: 530/QĐ-NHCS, ngày 24/9/2019 về việc ủy quyền tham gia tố tụng và thi hành án). Có mặt

Địa chỉ: Duy Tân, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum.

- Bị đơn: Bà Huỳnh Thị Thanh Ng, sinh năm 1965 và ông Châu Văn Tr, sinh năm 1965; Vắng mặt

Cùng địa chỉ: Thôn Tân An, xã Ia Chim, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 26/02/2021, lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày:

Ngày 07/9/2017, hộ gia đình bà Huỳnh Thị Thanh Ng đại diện vay vốn (người thừa kế trong Sổ vay vốn: ông Châu Văn Tr là chồng) đã vay Ngân hàng (gọi tắt là Ngân hàng) số tiền 30.000.000 đồng (Ba mươi triệu đồng), mã món vay số 6600000711023028, mục đích sử dụng vốn vay để trồng cà phê, thời hạn cho vay 60 tháng, lãi suất trong hạn 0.6875%/tháng, lãi suất nợ quá hạn là 0.8937%/ tháng, thời hạn trả nợ cuối cùng vào ngày 07/9/2022. Tính đến ngày 20/7/2021, bà Huỳnh Thị Thanh Ng phải trả cho Ngân hàng là 34.775.745 đồng, trong đó nợ tiền gốc: 30.000.000 đồng nợ lãi trong hạn là: 4.775.745 đồng.

Ngày 03/5/2018, hộ gia đình bà Huỳnh Thị Thanh Ng đại diện vay vốn (người thừa kế trong Sổ vay vốn: ông Châu Văn Tr là chồng) đã vay Ngân hàng số tiền 12.000.000 đồng (Mười hai triệu đồng), mã món vay số 6600000712709911, mục đích sử dụng vốn vay cho công trình vệ sinh môi trường nông thôn, thời hạn cho vay 60 tháng, lãi suất trong hạn 0.75%/tháng, lãi suất nợ quá hạn là 0.975%/ tháng, thời hạn trả nợ cuối cùng vào ngày 03/5/2023. Tính đến ngày 20/7/2021, bà Huỳnh Thị Thanh Ng , ông Châu Văn Tr phải trả cho Ngân hàng là 14.654.138 đồng, trong đó nợ tiền gốc: 12.000.000 đồng nợ lãi trong hạn là: 2.654.138 đồng.

Hộ gia đình bà Huỳnh Thị Thanh Ng , ông Châu Văn Tr vi phạm nghĩa vụ trả tiền gốc và tiền lãi nên Ngân hàng yêu cầu Tòa án buộc bà Huỳnh Thị Thanh Ng , ông Châu Văn Tr trả nợ trước kỳ hạn của hai món vay cho Ngân hàng số tiền 49.429.883 đồng (*trong đó tiền gốc: 42.000.000 đồng, tiền lãi trong hạn 7.429.883 đồng*) và tiền lãi với mức lãi suất theo thỏa thuận kể từ ngày tiếp theo ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi bà Huỳnh Thị Thanh Ng , ông Châu Văn Tr trả hết nợ cho Ngân hàng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum phát biểu quan điểm giải quyết vụ án như sau:

Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên toà và của những người tham gia tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử và Thư ký phiên toà đã tuân thủ đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Đối với những người tham gia tố tụng trong đó người đại diện của nguyên đơn đã chấp hành đầy đủ các quy định của pháp luật, bị đơn bà Huỳnh Thị Thanh Ng , ông Châu Văn Tr đã được thông báo, triệu tập hợp lệ nhưng không chấp hành các quy định của pháp luật, không đến Tòa làm việc nên đã từ bỏ quyền và nghĩa vụ cung cấp tài liệu, chứng cứ để chứng minh trước yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Về quan điểm giải quyết vụ án: Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng Điều 280, 466, 468 Bộ luật dân sự 2015.

Đề nghị HĐXX chấp nhận đơn khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng Chính sách xã hội: Buộc bà Huỳnh Thị Thanh Ng , ông Châu Văn Tr trả cho Ngân hàng số tiền là: 49.429.883 đồng (*trong đó tiền gốc: 42.000.000 đồng, tiền lãi trong hạn 7.429.883*

đồng) và tiền lãi với mức lãi suất theo thỏa thuận kể từ ngày tiếp theo ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi trả hết nợ cho Ngân hàng. Bà Huỳnh Thị Thanh Ng , ông Châu Văn Tr phải chịu toàn bộ án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng, quan hệ tranh chấp và thẩm quyền:

[1.1] Nguyên đơn Ngân hàng khởi kiện tranh chấp hợp đồng vay vốn tín dụng đối với bị đơn là bà Huỳnh Thị Thanh Ng , ông Châu Văn Tr . Bà Huỳnh Thị Thanh Ng , ông Châu Văn Tr có nơi cư trú tại: Thôn Tân An, xã Ia Chim, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum. Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, xét thấy vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum.

[1.2] Bị đơn bà Huỳnh Thị Thanh Ng , ông Châu Văn Tr không có yêu cầu phản tố, không có người đại diện tham gia phiên tòa, đã được thông báo và triệu tập tham gia phiên tòa lần thứ hai nhưng vắng mặt không có lý do. Theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Tòa án tiến hành xét xử vụ án vắng mặt bà Huỳnh Thị Thanh Ng , ông Châu Văn Tr .

[2] Về áp dụng pháp luật:

Xét thấy hợp đồng vay vốn tín dụng giữa bà Huỳnh Thị Thanh Ng , ông Châu Văn Tr và NH, sổ vay vốn giữa bà Huỳnh Thị Thanh Ng , ông Châu Văn Tr với NH được xác lập từ ngày 05/9/2017, Tòa án áp dụng quy định của Bộ luật dân sự năm 2015 để giải quyết vụ án.

[3] Về nội dung vụ án:

Sổ vay vốn, sổ lưu từ rời theo dõi cho vay - thu nợ - dư nợ, giấy đề nghị vay vốn có mã khách hàng số 4300005970, mã món vay số 6600000711023028, và các tài liệu, chứng cứ tại hồ sơ, ngày 07/9/2017, hộ gia đình bà Huỳnh Thị Thanh Ng đại diện vay vốn (người thừa kế trong Sổ vay vốn: ông Châu Văn Tr là chồng) đã vay Ngân hàng số tiền 30.000.000 đồng, thời hạn cho vay 60 tháng, phân kỳ trả nợ 12 tháng/ lần, mỗi kỳ trả 6.000.000 đồng, lãi suất trong hạn 0.6875%/tháng, lãi suất quá hạn 130%/ lãi xuất khi cho vay. Ngân hàng đã giải ngân cho hộ gia đình bà Nga số tiền vay vào ngày 07/9/2017, thời hạn trả nợ cuối cùng vào ngày 07/9/2022. Trong quá trình thực hiện hợp đồng bà Huỳnh Thị Thanh Ng và ông Châu Văn Tr không thực hiện đúng theo thỏa thuận của kỳ trả nợ là vi phạm nghĩa vụ của bên vay theo quy định tại Điều 280, Điều 466 Bộ luật dân sự năm 2015 do vậy NH khởi kiện là hoàn toàn có căn cứ, đúng pháp

luật, buộc bà Huỳnh Thị Thanh Ng và ông Châu Văn Tr phải trả cho NH tính đến ngày 20/7/2021 số tiền là 34.775.745 đồng, trong đó nợ tiền gốc: 30.000.000 đồng nợ lãi trong hạn là: 4.775.745 đồng.

Sổ vay vốn, sổ lưu tờ rời theo dõi cho vay - thu nợ - dư nợ, giấy đề nghị vay vốn có mã khách hàng số 4300005970, mã món vay số 6600000712709911, và các tài liệu, chứng cứ tại hồ sơ, ngày 03/5/2018 hộ gia đình bà Huỳnh Thị Thanh Ng đại diện vay vốn (người thừa kế trong Sổ vay vốn: ông Châu Văn Tr là chồng) đã vay Ngân hàng số tiền 12.000.000 đồng, thời hạn cho vay 60 tháng, phân kỳ trả nợ 06 tháng/ lần, mỗi kỳ trả 1.300.000 đồng, lãi suất trong hạn 0.75%/tháng, lãi suất quá hạn 130%/ lãi xuất khi cho vay. Trong quá trình thực hiện hợp đồng bà Huỳnh Thị Thanh Ng và ông Châu Văn Tr không thực hiện đúng theo theo thuận của kỳ trả nợ là vi phạm nghĩa vụ của bên vay theo quy định tại Điều 280, Điều 466 Bộ luật dân sự năm 2015 do vậy NH khởi kiện là hoàn toàn có căn cứ, đúng pháp luật, buộc bà Huỳnh Thị Thanh Ng và ông Châu Văn Tr phải trả cho NH tính đến ngày 20/7/2021 số tiền là 14.654.138 đồng, trong đó nợ tiền gốc: 12.000.000 đồng nợ lãi trong hạn là: 2.654.138 đồng.

Việc vay vốn giữa hộ gia đình bà Huỳnh Thị Thanh Ng và ông Châu Văn Tr , người đại diện là bà Huỳnh Thị Thanh Ng với Ngân hàng nêu trên là sự thỏa thuận tự nguyện giữa các bên, phù hợp với quy định của pháp luật nên có giá trị pháp lý. Sổ vay vốn thể hiện người vay và người thừa kế cùng cam kết “Chúng tôi cam kết sử dụng vốn vay đúng mục đích, trả nợ gốc và lãi đầy đủ, đúng hạn; chấp hành đúng quy định cho vay của Ngân hàng”. Do đó, bà Huỳnh Thị Thanh Ng và ông Châu Văn Tr phải có nghĩa vụ liên đới trả khoản nợ gốc, lãi cho Ngân hàng. Bà Huỳnh Thị Thanh Ng và ông Châu Văn Tr đã vi phạm nghĩa vụ của bên vay theo quy định tại Điều 280, Điều 466 Bộ luật dân sự năm 2015 nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc bà Huỳnh Thị Thanh Ng và ông Châu Văn Tr liên đới trả cho Ngân hàng số tiền là : 49.429.883 đồng (trong đó tiền gốc: 42.000.000 đồng, tiền lãi trong hạn 7.429.883 đồng) và tiền lãi với mức lãi suất theo thỏa thuận kể từ ngày tiếp theo ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi bà Huỳnh Thị Thanh Ng , ông Châu Văn Tr trả hết nợ cho Ngân hàng.

[4] Về án phí dân sự sơ thẩm:

Do yêu cầu của nguyên đơn được Tòa án chấp nhận toàn bộ nên căn cứ Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 6, khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bà Huỳnh Thị Thanh Ng , ông Châu Văn Tr phải liên đới chịu án phí dân sự sơ thẩm là $49.429.883 \text{ đồng} \times 5\% = 2.471.500 \text{ đồng}$.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 2 Điều 21; khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Áp dụng các Điều 280, 463, 466, 470, 357, 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Chính sách xã hội.

Buộc Bà Huỳnh Thị Thanh Ng , ông Châu Văn Tr liên đới trả cho Ngân hàng số tiền 49.429.883 đồng (*Bốn mươi chín triệu, bốn trăm hai mươi chín nghìn, tám trăm tám mươi ba đồng*); trong đó tiền gốc: 42.000.000 đồng, tiền lãi trong hạn 7.429.883 đồng.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất các bên thỏa thuận tại giấy đề nghị vay vốn mã khách hàng số 4300005970, mã món vay số 6600000711023028 và mã món vay số 6600000712709911.

Về án phí dân sự sơ thẩm:

Căn cứ Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 6, khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bà Huỳnh Thị Thanh Ng , ông Châu Văn Tr phải liên đới chịu 2.471.500 đồng (*Hai triệu, bốn trăm bảy mươi một nghìn, năm trăm đồng*) án phí dân sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 271, Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự,

Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (20/7/2021). Đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Đà Nẵng;
- TAND tỉnh Kon Tum;
- VKSND tỉnh Kon Tum;
- VKSND TP. Kon Tum;
- Chi cục THADS TP. Kon Tum;
- Các đương sự;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Đã ký

- Lưu hồ sơ vụ án.

Phạm Thị Thúy

